|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **MA TRẬN KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ 1 KHỐI 12**  **NĂM HỌC 2024-2025**   |  |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | | **Thành phần năng lực** | **Nội dung** | **Mức độ đánh giá** | **Cấp độ tư duy** | | | | |  | **PHẦN 1** | **PHẦN 2** | | | |  | **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | | **Tìm hiểu lịch sử** | **Bài 6: Cách mạng tháng Tám năm 1945** | - Nhận biết: Bối cảnh, diễn biến chính của Cách mạng tháng Tám năm 1945.  - Thông hiểu: Nguyên nhân thắng lợi, thời cơ Cách mạng tháng Tám năm 1945. | 2 | 1 |  | 1 |  |  | | **Bài 7: Cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp**  **(1945-1954)** | - Nhận biết: Bối cảnh lịch sử, diễn biến chính của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp.  - Thông hiểu: Nguyên nhân thắng lợi, ý nghĩa lịch sử của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp. | 2 |  |  | 1 | 1 |  | | **Bài 8: Cuộc kháng chiến chống Mĩ cứu nước (1954-1975)** | - Nhận biết: Bối cảnh lịch sử, các giai đoạn phát triển chính của cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước. | 2 |  |  | 1 |  |  | | **Bài 9: Cuộc đấu tranh bảo vệ Tổ quốc(từ sau tháng 4.1975 đến nay). Một số bài học lịch sử…** | Học xong bài này, em sẽ:  - Nhận biết: Bối cảnh lịch sử (thuận lợi, khó khăn), diễn biến chính của cuộc chiến tranh bảo vệ Tổ quốc ở vùng biên giới Tây Nam và biên giới phía Bắc (từ sau tháng 4-1975 đến những năm 80 của thế kỉ XX), cuộc đấu tranh bảo vệ chủ quyền quốc gia ở Biển Đông từ sau tháng 4-1975 đến nay.  - Thông hiểu: ý nghĩa lịch sử, tình hình cuộc đấu tranh bảo vệ Tổ quốc từ sau tháng 4-1975 đến nay. | 2 | 1 |  | 1 |  |  | | **Nhận thức và tư duy lịch sử** | **Bài 6: Cách mạng tháng Tám năm 1945** | - Nhận biết: Bối cảnh, diễn biến chính của Cách mạng tháng Tám năm 1945.  - Thông hiểu: Ý nghĩa lịch sử Cách mạng tháng Tám năm 1945.  - Vận dụng: Bài học kinh nghiệm Cách mạng tháng Tám năm 1945. | 1 | 1 |  |  | 1 | 1 | | **Bài 7: Cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp**  **(1945-1954)** | - Nhận biết: Nội dung đường lối kháng chiến chống thực dân Pháp.  - Thông hiểu: Điểm mạnh, điệm hạn chế của cứ điểm Điện Biên Phủ.  - Vận dụng: Phân tích được tình thế cách mạng. Bài học kinh nghiệm của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp. | 1 | 1 |  |  |  | 1 | | **Bài 8: Cuộc kháng chiến chống Mĩ cứu nước (1954-1975)** | - Nhận biết: Quá trình phát triển chính của cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước.  - Thông hiểu: Ý nghĩa phong trào Đồng khởi, ý nghĩa cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước.  - Vận dụng: Vai trò lãnh đạo của Đảng CSVN | 1 | 1 |  |  | 1 | 1 | | **Bài 9: Cuộc đấu tranh bảo vệ Tổ quốc(từ sau tháng 4.1975 đến nay). Một số bài học lịch sử…** | - Nhận biết: Cuộc đấu tranh bảo vệ chủ quyền quốc gia ở Biển Đông từ sau tháng 4-1975 đến nay.  - Thông hiểu: Ý nghĩa chiến thắng Biên giới Tây Nam. Tính chất bcủa các cuộc đấu tranh bảo vệ Tổ quốc từ năm 1945 đến nay.  - Vận dụng: giá trị thực tiễn của những bài học lịch sử của các cuộc kháng chiến bảo vệ Tổ quốc từ năm 1945 đến nay. | 1 | 1 |  |  | 1 | 1 | | **Vận dụng kiến thức và kĩ năng đã học** | **Bài 6: Cách mạng tháng Tám năm 1945** | - Thông hiểu: Điểm giống nhau giữa Cách mạng tháng Tám năm 1945 với Cách mạng tháng Mười Nga (1917).  - Vận dụng: Bài học kinh nghiệm Cách mạng tháng Tám năm 1945. |  | 1 | 1 |  |  | 1 | | **Bài 7: Cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp**  **(1945-1954)** | - Vận dụng: Bài học kinh nghiệm của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp. |  |  | 1 |  |  | 1 | | **Bài 8: Cuộc kháng chiến chống Mĩ cứu nước (1954-1975)** | - Thông hiểu: Điểm giống nhau của chiến thắng Điện Biên Phủ (1954) và “Điện Biên Phủ trên không” (1972).  - Vận dụng: Bài học kinh nghiệm của cuộc kháng chiến chống Mĩ cứu nước. Vai trò lãnh đạo của Đảng CSVN. |  | 1 | 1 |  |  | 1 | | **Bài 9: Cuộc đấu tranh bảo vệ Tổ quốc(từ sau tháng 4.1975 đến nay). Một số bài học lịch sử…** | - Vận dụng: Liên hệ thực tế quan hệ Việt – Trung. Điểm giống nhau trong kết thúc các cuộc đấu tranh bảo vệ tổ quốc từ 1945 đến nay. |  |  | 1 |  |  | 1 | | **Tổng** |  |  | **12** | **8** | **4** | **4** | **4** | **8** |   SỞ GD)&ĐT HẢI D)ƯƠNG  **TRƯỜNG THPT HỒNG QUANG**  *Đề gồm 06 trang* |  |

**PHẦN I. TRẮC NGHIỆM NHIỀU LỰA CHỌN. (6 điểm)**

*(Thí sinh lựa chọn đáp án đúng duy nhất trong 4 đáp án a, b, c, d)*

**Câu 1.** Đâu là một trong những địa phương giành được chính quyền sớm nhất trong Tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945?

**a)** Hải Dương. **b)** Bắc Giang.

**c)** Hà Tĩnh. **d)** Thanh Hóa.

**Câu 2.** Ngày 13/8/1945, Trung ương Đảng và Tổng bộ Việt Minh đã thông qua quyết định nào dưới đây?

**a)** Quyết định khởi nghĩa ở Hà Nội.

**b)** Đã phát động cao trào kháng Nhật.

**c)** Thông qua kế hoạch lãnh đạo toàn dân Tổng khởi nghĩa.

**d)** Phát lệnh Tổng khởi nghĩa cả nước.

**Câu 3.** Sự kiện nào sau đây là thời cơ khách quan thuận lợi để Cách mạng tháng Tám nổ ra?

**a)** Nhật đảo chính lật đổ Pháp trên toàn Đông D)ương (9/3/1945).

**b)** Mỹ ném hai quả bom nguyên tử xuống Nhật (6, 9/8/1945).

**c)** Đức đã đầu hàng quân Đồng minh vô điều kiện (9/5/1945).

**d)** Phát xít Nhật đầu hàng Đồng minh vô điều kiện (15/8/1945).

**Câu 4.** Để mở đầu cho cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam lần thứ hai, Pháp đã tấn công

**a)** trụ sở Ủy ban nhân dân Nam Bộ. **b)** cơ quan Trung ương cục miền Nam.

**c)** căn cứ Củ Chi và địa đạo Vĩnh Mốc. **D)** cửa biển Thuận An và kinh đô Huế.

**Câu 5.** Pháp đề ra kế hoạch Nava (1953) với mục đích chính là gì?

**a)** Kết thúc chiến tranh trong danh dự.

**b)** Tiến hành chiến tranh tổng lực.

**c)** Tiêu diệt hoàn toàn bộ đội Việt Nam.

**d)** Thành lập Liên bang Đông Dương.

**Câu 6.** Từ năm 1961 - 1965, Mỹ thực hiện chiến lược chiến tranh nào ở miền Nam Việt Nam?

**a)** Chiến tranh đặc biệt. **b)** Chiến tranh cục bộ.

**c)** Chiến tranh đơn phương. **d)** Việt Nam hóa chiến tranh.

**Câu 7.** Nghị quyết 15 của Đảng Lao động Việt Nam (1959) đã quyết định

**a)** tiến hành chiến tranh du kích, xây dựng các căn cứ địa.

**b)** phát lệnh tổng khởi nghĩa tiến công trên toàn miền Nam.

**c)** để nhân dân nhân miền Nam sử dụng bạo lực khởi nghĩa.

**d)** phái lực lượng ra miền Bắc chở vũ khí vào Nam đánh Mỹ.

**Câu 8.** Một trong những thuận lợi của cách mạng Việt Nam từ sau tháng 4 - 1975 là

**a)** có được sự lãnh đạo của Đảng.

**b)** Mỹ dỡ bỏ những cấm kinh tế.

**c)** Khơ-me đỏ nên nắm quyền.

**d)** Trung Quốc cải cách, mở cửa.

**Câu 9.** Một trong những khó khăn của cách mạng Việt Nam từ sau tháng 4 - 1975 là

**a)** có được sự lãnh đạo của Đảng.

**b)** chịu hậu quả chiến tranh nặng nề.

**c)** Khơ-me đỏ nên nắm quyền.

**d)** Trung Quốc cải cách, mở cửa.

**Câu 10.** Nội dung nào sau đây phản ánh đúng tình hình quan hệ Việt - Trung từ giữa năm 1975?

**a)** Vẫn duy trì rất tốt đẹp. **b)** Dần trở nên căng thẳng.

**c)** Chuyển sang đối đầu. **d)** Trung Quốc xâm lược.

**Câu 11.** Sự kiện nào sau đây đánh dấu nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa được thành lập?

**a)** Hồ Chí Minh đọc Tuyên ngôn độc lập (2/9/1945).

**b)** Đại hội quốc dân họp ở Tân Trào (8/1945).

**c)** Hội nghị đại biểu toàn quốc của Đảng (8/1945)

**d)** Tiến hành Tổng tuyển cử bầu Quốc hội (1/1946).

**Câu 12.** Trong Tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945, thắng lợi ở Hà Nội, Huế, Sài Gòn có ý nghĩa gì?

**a)** Tổng khởi nghĩa giành chính quyền được thắng lợi trong cả nước.

**b)** Ảnh hưởng lớn và quyết định đến các địa phương trong cả nước.

**c)** Đó là các cuộc khởi nghĩa hình mẫu trong Cách mạng tháng Tám.

**d)** đánh dấu Cách mạng tháng Tám giành được thắng lợi hoàn toàn.

**Câu 13.** Một trong những nội dung của đường lối kháng chiến chống Pháp (1945 - 1954) là

**a)** đoàn kết kháng chiến. **b)** vườn không nhà trống.

**c)** toàn dân kháng chiến. **d)** đánh nhanh thắng nhanh.

**Câu 14.** Tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ có hạn chế nào sau đây?

**a)** Chỉ có thể tiếp tế bằng đường không.

**b)** Quá đông quân trên một địa bàn nhỏ.

**c)** Các cứ điểm không bố trí vững chắc.

**d)** Mĩ không viện trợ cho cứ điểm này.

**Câu 15.** Từ 1954 đến 1956, miền Bắc thực hiện cải cách ruộng đất với mục tiêu nào sau đây?

**a)** Người cày có ruộng. **b)** Đánh đuổi đế quốc.

**c)** Công bằng và dân chủ. **d)** Thống nhất đất nước.

**Câu 16.** Nội dung nào sau đây ***không*** phải là ý nghĩa của phong trào “Đồng khởi” (1959 - 1960) ở miền Nam Việt Nam?

**a)** Lung lay tận gốc chính quyền Ngô Đình Diệm.

**b)** Đánh bại “chiến tranh cục bộ” của đế quốc Mỹ.

**c)** Bước phát triển mới của cách mạng miền Nam.

**d)** Cách mạng miền Nam chuyển sang thế phản công.

**Câu 17.** Sau Đại thắng mùa xuân 1975, Hoàng Sa và Trường Sa do quốc gia nào sau đây quản lý?

**a)** Việt Nam. **b)** Trung Quốc.

**c)** Liên Xô. **d)** Triều Tiên.

**Câu 18.** Chiến thắng biên giới Tây Nam của quân dân Việt Nam có ý nghĩa như thế nào đối với cách mạng Cam-pu-chia?

**a)** Tạo thời cơ thuận lợi cho cách mạng Cam-pu-chia thắng lợi.

**b)** Tiêu diệt hoàn toàn chế độ Pôn-pốt - Iêng-xê-ri.

**c)** Tăng cường tình đoàn kết các nước Đông Nam Á.

**d)** Tạo nên sức mạnh của Việt Nam và Cam-pu-chia.

**Câu 19.** Một trong những điểm giống nhau giữa Cách mạng tháng Tám (1945) ở Việt Nam và Cách mạng tháng Mười Nga (1917) là gì?

**a)** Đưa nhân dân lao động làm chủ đất nước.

**b)** Đã góp phần đánh bại chủ nghĩa phát xít.

**c)** Đã mở ra thời kỳ hiện đại trong lịch sử.

**d)** Làm xoay chuyển lớn cục diện thế giới.

**Câu 20.** Một trong những bài học được rút ra từ Cách mạng tháng Tám năm 1945 có ý nghĩa quan trọng trong công cuộc xây dựng và phát triển đất nước hiện nay là

**a)** phát huy truyền thống đoàn kết của nhân dân ba nước Đông Dương.

**b)** kết hợp xây dựng lực lượng vũ trang với sức mạnh của lực lượng quốc tế.

**c)** cần dự đoán chính xác và nhanh chóng nắm bắt thời cơ để giành thắng lợi.

**d)** linh hoạt, quyết đoán trong việc kết hợp các hình thức đấu tranh ngoại giao.

**Câu 21.** Bài học kinh nghiệm nào sau đây được rút ra từ cuộc kháng chiến chống Pháp (1945 - 1954) vẫn còn nguyên giá trị đến ngày nay?

**a)** Phát huy tinh thần yêu nước của nhân dân.

**b)** Xây dựng nhiều tập đoàn quân chiến đấu.

**c)** Thực hiện cùng lúc bốn nhiệm vụ chiến lược.

**d)** Tham gia khối liên minh quân sự của Liên Xô.

**Câu 22.** Một trong những điểm tương đồng của chiến thắng Điện Biên Phủ (1954) và “Điện Biên Phủ trên không” (1972) về tác động đến mặt trận ngoại giao là

**a)** góp phần quyết định thắng lợi trên bàn đàm phán.

**b)** buộc kẻ thù phải thừa nhận xâm lược và rút quân.

**c)** giành ưu thế ngoại giao cho phe xã hội chủ nghĩa.

**d)** buộc Mỹ rút hết quân xâm lược và tay sai về nước.

**Câu 23.** Bài học kinh nghiệm nào sau đây được rút ra trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước (1954-1975) vẫn còn nguyên giá trị đối với hôm nay?

**a)** Kiên quyết sử dụng bạo lực giải quyết tranh chấp.

**b)** Kiên trì sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam.

**c)** Thực hiện cùng lúc nhiều nhiệm vụ cách mạng mới.

**d)** Tranh thủ tối đa sự viện trợ từ các nước đồng minh.

**Câu 24.** Nội dung nào sau đây là đường lối đối ngoại phù hợp mà Việt Nam nên thực hiện đối với Trung Quốc hiện nay?

**a)** Khép lại quá khứ, hợp tác kinh tế nhưng cảnh giác với “diễn biến hòa bình”.

**b)** Không giao thương buôn bán với Trung Quốc.

**c)** Chuẩn bị sức mạnh quân sự để tấn công quân Trung Quốc.

**d)** Hợp tác với Nhật, Mỹ, Nga để cô lập toàn diện Trung Quốc.

**PHẦN II. TRẮC NGHIỆM LỰA CHỌN ĐÚNG – SAI. (4 điểm)**

*(Thí sinh đọc đoạn tư liệu và lựa chọn Đúng – Sai trong mỗi ý a,b,c,d)*

**Câu 1. Đọc đoạn tư liệu sau đây:**

*“Bảo Đại đọc xong [Chiếu thoái vị] thì trên kỳ đài lá cờ vàng từ từ hạ xuống và lá cờ nền đỏ thắm tươi long lanh năm cánh sao vàng được kéo lên giữa những tiếng vỗ tay, những tiếng hoan hô như sấm… Rồi ông Trần Huy Liệu đọc bản tuyên bố của Đoàn đại biểu Chính phủ, nêu rõ thắng lợi của Cách mạng tháng Tám là kết quả của hàng mấy chục năm đấu tranh anh dũng, kiên cường, bền bỉ của nhân dân cả nước, tuyên bố chấm dứt vĩnh viễn chế độ quân chủ...”*

(Phạm khắc Hòe, *Từ triều đình Huế đến chiến khu Việt Bắc,* NXB Thuận Hóa, Huế, 1987, tr.86).

a) Tư liệu trên nói về sự kiện vua Bảo Đại tuyên bố thoái vị tại thủ đô Hà Nội.

b) Cách mạng tháng Tám đã chấm dứt chế độ quân chủ và mọi tàn tích của nó.

c) Cách mạng tháng Tám để lại bài học về phát huy sức mạnh khối đoàn kết toàn dân.

d) Một lần nữa khẳng định đường lối lãnh đạo đúng đắn của Đảng.

**Câu 2.** Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“... Chúng ta muốn hòa bình, chúng ta phải nhân nhượng. Nhưng chúng ta càng nhân nhượng, thực dân Pháp càng lấn tới, vì chúng quyết tâm cướp nước ta một lần nữa!

Không! Chúng ta thà hi sinh tất cả, chứ nhất định không chịu mất nước, Nhất định không chịu làm nô lệ.

… Bất kỳ đàn ông, đàn bà, bất kỳ người già, người trẻ không chia tôn giáo, đảng phái, dân tộc. Hễ là người Việt Nam thì phải đứng lên đánh thực dân Pháp để cứu Tổ quốc…”

(Hồ Chí Minh, Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến (19-12-1946), trích trong Hồ Chí Minh, Toàn tập, tập 4, NXB Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2011, tr.534)

a)Tư liệu trích từ tác phầm “Kháng chiến nhất định thắng lợi” của Hồ Chí Minh.

b) Đoạn tư liệu đề cập đến giai đoạn cuối của cuộc kháng chiến toàn quốc chống Pháp.

c) Cuộc kháng chiến chống Pháp của Việt Nam diễn ra là tình thế bắt buộc.

d)) Quan điểm cách mạng là sự nghiệp của quần chúng nhân dân, nhận thức vai trò, sức mạnh của nhân dân.

**Câu 3.** Đọc đoạn tư liệu sau đây:

Cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước thắng lợi đã kết thúc 21 năm chiến đấu chống Mỹ, 30 năm chiến tranh giải phóng dân tộc và bảo vệ Tổ quốc từ sau Cách mạng tháng Tám năm 1945.

Thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước cũng đã chấm dứt hoàn toàn ách thống trị của chủ nghĩa thực dân - đế quốc ở Việt Nam, trên cơ sở đó hoàn thành cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân, thống nhất đất nước.

Thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước đã mở ra kỷ nguyên mới của Việt Nam: kỷ nguyên đất nước độc lập, thống nhất, đi lên chủ nghĩa xã hội.

(*Sách giáo khoa Lịch sử 12*, bộ *Cánh diều*, trang 50).

a) Cuộc kháng chiến chống Mỹ đã chấm dứt hoàn toàn chủ nghĩa thực dân cũ ở Việt Nam.

b) Thắng lợi đã hoàn thành cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân, thống nhất đất nước.

c) Thắng lợi đã đưa nhân dân lên địa vị làm chủ, đưa Đảng Cộng sản thành đảng cầm quyền.

d) Khẳng định đường lối lãnh đạo đúng đắn của Đảng Cộng sản Việt Nam.

**Câu 4.** Đọc đoạn tư liệu sau đây:

Nghệ thuật lãnh đạo thể hiện qua đường lối và sách lược cách mạng đúng đắn, phù hợp với từng thời kì như: vừa kháng chiến vừa kiến quốc tiến hành đồng thời cách mạng xã hội chủ nghĩa và cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân; kết hợp đấu tranh quân sự với đấu tranh chính trị, đấu tranh ngoại giao,…

Nghệ thuật quân sự nổi bật là tiến hành chiến tranh nhân dân; kết hợp chiến tranh du kích với chiến tranh chính quy đánh địch bằng ba mũi giáp công (chính trị, quân sự, binh vận); phối hợp giữa mặt trận chính diện và mặt trận sau lưng địch; kết hợp chặt chẽ ba thứ quân (bộ đội chủ lực, bộ đội địa phương và dân quân du kích),…

(*Sách giáo khoa Lịch sử 12*, bộ *Cánh diều*, trang 59).

a) Chính trị, quân sự, binh vận là 3 mặt trận trong các cuộc chiến tranh bảo vệ tổ quốc.

b) Các cuộc chiến tranh bảo vệ tổ quốc từ 1945 mang tính chính nghĩa, tính nhân dân.

c) Lực lượng vũ trang ba thứ quân là nòng cốt của các cuộc chiến tranh bảo vệ tổ quốc.

d)) Các cuộc chiến tranh bảo vệ tổ quốc từ 1945 đều kết thúc bằng giải pháp ngoại giao.

**Hết**